TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ T** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **195**/2021/QĐST-HNGĐ	*TP. Tuyên Quang, ngày 30 tháng 6 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 180/2021/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 6 năm 2021, giữa:

- Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Thành P**, sinh năm 1999.

Địa chỉ: Thôn Tân An, xã H, huyện S, thành phố Hà Nội.

- Bị đơn: Chị **Hoàng Thị Mai H**, sinh năm 2001.

Địa chỉ: Thôn Trường Thi A, xã A, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 357 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 6 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 6 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Thành P và chị Hoàng Thị Mai H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao con chung Nguyễn Anh T cho chị Hoàng Thị Mai H là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

Anh Nguyễn Thành P phải có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Hoàng Thị Mai H là 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng)/tháng. Thời hạn cấp

dưỡng kể từ tháng 6 năm 2021 trở đi đến khi cháu Nguyễn Anh T đủ 18 tuổi, phương thức cấp dưỡng được thực hiện định kỳ hàng tháng.

Anh Nguyễn Thành P có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Khoản tiền cấp dưỡng trên, kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357; Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

***- Về tài sản chung*:** Anh Nguyễn Thành P và chị Hoàng Thị Mai H đều xác định không có, không yêu cầu Toà án xem xét giải quyết.

- Về vay nợ chung: Anh Nguyễn Thành P và chị Hoàng Thị Mai H đều xác định không có, không yêu cầu Toà án xem xét giải quyết.

***- Về án phí*:** Anh Nguyễn Thành P tự nguyện nộp toàn bộ tiền án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), và phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm về khoản tiền cấp dưỡng nuôi con chung là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng). Tổng cộng anh Nguyễn Thành P phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh Nguyễn Thành P đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí lệ phí Toà án số: AA/2019/0001098 ngày 11/6/2021 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố T, tỉnh Tuyên Quang. Anh Nguyễn Thành P đã nộp đủ tiền án phí.

Chị Hoàng Thị Mai H không phải chịu tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án đ-ược thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND TP. Tuyên Quang (2 bản);
- Chi cục THADS thành phố TQ (để thi hành);
- UBND xã A (để biết);
- UBND xã H, huyện S, TP Hà Nội (để biết);
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu TAND TP. Tuyên Quang.

THẨM PHÁN

Lương Thanh Huyền